TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:154 /2024/DSST
Ngày: 28/8/2024.
V/*v:**Tranh chấp hợp đồng tín dụng***

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lý Thị Tường Nga**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận LBtham gia phiên toà: ***Bà Nguyễn Hoàng Hằng*** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận LBxét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 201/2023/TLST-DSST ngày 15/11/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2024/QĐST-DS ngày 17/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số ***03****/2024/QĐST-DS ngày 15/3/2024* giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng D; Trụ sở chính: 130 Phan Đăng Lưu, Phường 3, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh Tùng-Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: Ông Tạ Việt Hưng-Giám đốc Phòng giao dịch LB(theo Quyết định ủy quyền số 163/QĐ-DAB-HĐQT-PC ngày 08/8/2022)

- Bị đơn: Bà **Hoàng Thị Thanh H**; Địa chỉ: Số 277 NGT, phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Vũ Hoàng** ; Địa chỉ: Số 277 NGT, phường ĐG, quận LB, Hà Nội

(*Ông Hưng có mặt, bà Hà, ông Long vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

***** Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 10/09/2014, Ngân hàng TMCP D– PGD LBcó cho bà Hoàng Thị Thanh H

Số tiền vay: 20.000.000 VND (Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng chẵn)

- Lãi suất: 8,5 %/năm (tính theo phương pháp lãi gộp).
- Thời hạn vay: 12 tháng
- Mục đích vay: Vay kinh doanh
- Các giấy tờ chứng minh việc vay vốn: Chứng minh thư, hộ khẩu, giấy nhận nợ mang tên bà Hoàng Thị Thanh H (người vay) và ông Vũ Hoàng L (người bảo lãnh)
- Biện pháp đảm bảo: Tín chấp.

Kể từ ngày 10/09/2021 đến ngày 10/09/2-15 là ngày đến hạn khoản vay, nhưng bà Hà không trả đúng hạn. Tính đến ngày 21/03/2023 bà Hoàng Thị Thanh H đã trả nợ cho D số tiền như sau:

- Vốn: 9.617.693 VND
- Lãi trong hạn: 1.242.308 VND
- Lãi quá hạn: 0 VND

Do bà Hoàng Thị Thanh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Dđã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 01/04/2024 bà Hoàng Thị Thanh H còn nợ các khoản sau:

- Vốn: 10.382.307 VND
- Lãi trong hạn: 457.693 VND
- Lãi quá hạn: 11.520.007 VND
- Tổng cộng : 22.359.498 VND (Bằng chữ: *Hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi chín nghìn bốn trăm chín mươi tám đồng).*

Ngân hàng đã đôn đốc qua điện thoại, gặp trực tiếp nhiều lần yêu cầu bà Hà trả nợ cho Ngân hàng nhưng bà hà cố tình chây ỳ không trả nợ.Ngân hàng đề nghị:

- Buộc Bà Hoàng Thị Thanh H trả ngay cho Dtổng số nợ còn thiếu (gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn, vốn) tính đến ngày 01/04/2024 là: 22.359.498 VND (bằng chữ: Hai mươi triệu ba trăm năm mươi chín nghìn bốn trăm chín mươi tám đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 01/04/2024 đến ngày bà Hoàng Thị Thanh H thực trả hết nợ cho Dtheo lãi suất quá hạn được quy định trên giấy đề nghị vay vốn kiêm khế ước nhận nợ. Nếu bà Hà không thực hiện được yêu cầu người bảo lãnh là ông Vũ Hoàng L sinh năm 1994 CMND số: 013076282 thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay bà Hà.

*** Bị đơn là bà Hoàng Thị Thanh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Hoàng L đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt và không có văn bản ghi ý kiến gửi Toà án theo quy định pháp luật.**

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận LBtại phiên tòa phát biểu ý kiến:**

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý và giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không chấp hành theo quy định pháp luật.

Sau khi xem xét hồ sơ vụ án và các tài liệu chứng cứ kèm theo, đề nghị HĐXX:

- Căn cứ Điều Điều 116; Điều 119; Điều 305; Điều 323 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228. Điều 266, Điều 271, Điều 273, khoản 1 Điều 238 BLTTDS;

- Căn cứ nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Dđối với bà Hoàng Thị Thanh H.

2. Buộc bà Nguyễn Thị Thanh Hà phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Dsố tiền tạm tính đến ngày 01/04/2024 bà Hoàng Thị Thanh H còn nợ các khoản sau:

- Vốn: 10.382.307 VND
- Lãi trong hạn: 457.693 VND
- Lãi quá hạn: 11.520.007 VND
- Tổng cộng : **22.359.498** VND (Bằng chữ: *Hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi chín nghìn bốn trăm chín mươi tám đồng*).

Nếu bà Hà không thực hiện nghĩa vụ, ngân hàng TMCP Dđược quyền yêu cầu người bảo lãnh là ông Vũ Hoàng L thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay bà Hà.

Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứu vào kết quả diễn biến tại phiên tòa, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án và sự có mặt của các đương sự:

[1.1]. Ngân hàng TMCP Dkhởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn là bà Hoàng Thị Thanh H có địa chỉ cư trú tại số 277 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang, quận Long Biên, TP Hà Nội. TAND

quận LB thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 184 BLTTDS.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bà Hoàng Thị Thanh H và anh Vũ Hoàng L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự là có căn cứ.

[2]. Xét Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 27/7/2014 giữa người vay: Bà Hoàng Thị Thanh H; người bảo lãnh: Ông Vũ Hoàng L .

Giao dịch (hợp đồng) được ký kết trên cơ sở các bên thống nhất tự nguyện thỏa thuận, ký kết bởi những người có đủ thẩm quyền, năng lực hành vi dân sự phù hợp với giao dịch được xác lập, mục đích và nội dung của các hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Về hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 124 của Bộ luật Dân sự năm 2005. Về nội dung của hợp đồng: Các điều khoản của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên phát sinh hiệu lực đối với các bên về quyền, nghĩa vụ và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng.

Về việc thực hiện hợp đồng của các bên: Hội đồng xét xử thấy: Sau khi các bên ký kết Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 27/7/2014, Ngân hàng TMCP Dđã thực hiện việc giải ngân và bà Hoàng Thị Thanh H xác nhận. Hai bên không có thắc mắc gì về các nội dung và điều khoản của Hợp đồng cũng như việc giải ngân số tiền vay.

Tạm tính đến ngày 01/04/2024 bà Hoàng Thị Thanh H còn nợ các khoản sau:

- Vốn: 10.382.307 VND
- Lãi trong hạn: 457.693 VND
- Lãi quá hạn: 11.520.007 VND
- Tổng cộng : **22.359.498** VND (Bằng chữ: *Hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi chín nghìn bốn trăm chín mươi tám đồng*).

Việc ngân hàng TMCP Dkhởi kiện yêu cầu buộc bà Hoàng Thị Thanh H phải trả nợ gốc và lãi phát sinh là có căn cứ và đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Quan điểm và ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận LBtham gia phiên tòa là có căn cứ, đúng với các quy định của pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

*** Về án phí:** Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí.

*** Về quyền kháng cáo:** Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều Điều 116; Điều 119; Điều 305; Điều 323 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228. Điều 266, Điều 271, Điều 273, khoản 1 Điều 238 BLTTDS;

- Căn cứ nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Dđối với bà Hoàng Thị Thanh H.

2. Buộc bà Nguyễn Thị Thanh Hà phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Dsố tiền tạm tính đến ngày 01/04/2024 bà Hoàng Thị Thanh H còn nợ các khoản sau:

- Vốn: 10.382.307 VND
- Lãi trong hạn: 457.693 VND
- Lãi quá hạn: 11.520.007 VND
- Tổng cộng : **22.359.498** VND (Bằng chữ: *Hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi chín nghìn bốn trăm chín mươi tám đồng*).

Nếu bà Hà không thực hiện nghĩa vụ, ngân hàng TMCP Dđược quyền yêu cầu người bảo lãnh là ông Vũ Hoàng L thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay bà Hà.

- Kể từ sau ngày 01/4/2024, bà Hoàng Thị Thanh H còn phải tiếp tục chịu lãi suất đối với khoản tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã được các bên thỏa thuận trong giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ ngày 27/7/2014 đã ký kết cho đến khi thi hành án xong.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí :

Bà Hoàng Thị Thanh H phải chịu **1.117.974** (*Một triệu một trăm mười bảy nghìn chín trăm bảy mươi tư*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ngân hàng TMCP D số tiền **525.000** (*Năm trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí ngân hàng đã nộp theo biên lai số 0018312 ngày 10/01/2024 tại chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Tường Nga